

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2269** /TCT-CS
V/v miễn, giảm thuế sử dụng
đất nông nghiệp.

Hà Nội, ngày **10** tháng **6** năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Tây Ninh

Tổng cục Thuế nhận được đề nghị hướng dẫn vướng mắc về chính sách thuế sử dụng đất nông nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 20/2011/ND-CP ngày 23/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội về việc miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp quy định:

"Điều 1. Đối tượng được miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp

Đối tượng được miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội, cụ thể như sau:

1. Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp phục vụ nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm, diện tích đất trồng cây hàng năm có ít nhất một vụ lúa trong năm; diện tích đất làm muối.

Diện tích đất trồng cây hàng năm có ít nhất một vụ lúa trong năm bao gồm diện tích đất có quy hoạch, kế hoạch trồng ít nhất một vụ lúa trong năm hoặc diện tích đất có quy hoạch, kế hoạch trồng cây hàng năm nhưng thực tế có trồng ít nhất một vụ lúa trong năm.

2. Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp được Nhà nước giao hoặc công nhận cho hộ nghèo.

Việc xác định hộ nghèo được căn cứ vào chuẩn hộ nghèo ban hành theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có quy định cụ thể chuẩn hộ nghèo theo quy định của pháp luật áp dụng tại địa phương thì căn cứ chuẩn hộ nghèo do ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định để xác định hộ nghèo.

3. Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với diện tích đất nông nghiệp trong hạn mức giao đất nông nghiệp cho các đối tượng sau đây:

a) Hộ gia đình, cá nhân nông dân được Nhà nước giao hoặc công nhận đất để sản xuất nông nghiệp, bao gồm cả đất được thừa kế, cho tặng, nhận chuyển quyền sử dụng đất.

Hộ gia đình, cá nhân nông dân bao gồm: những người có hộ khẩu thường trú tại địa phương; những người có nguồn sống chính bằng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối được ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận là cư trú lâu dài tại địa phương nhưng chưa có hộ khẩu thường trú; những hộ gia đình, cá nhân trước đây hoạt động trong các ngành nghề phi nông nghiệp và có hộ khẩu thường trú tại địa phương nay không có việc làm; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, công nhân và bộ đội nghỉ mất sức hoặc nghỉ việc do sắp xếp lại sản xuất, tinh giảm biên chế hưởng trợ cấp một lần hoặc hưởng trợ cấp một số năm về sống thường trú tại địa phương; con của cán bộ, công chức, viên chức, công nhân sống tại địa phương đến tuổi lao động nhưng chưa có việc làm. "

"Điều 2. Đối tượng được giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp

Đối tượng được giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội, cụ thể:

1. Giảm 50% số thuế sử dụng đất nông nghiệp ghi thu hàng năm đối với diện tích đất nông nghiệp vượt hạn mức giao đất nông nghiệp nhưng không quá hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này.

Đối với diện tích đất nông nghiệp vượt hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp thì phải nộp 100% thuế sử dụng đất nông nghiệp. "

Căn cứ quy định trên, trường hợp cán bộ hưu trí được Nhà nước giao hoặc công nhận đất để sản xuất nông nghiệp, bao gồm cả đất được thừa kế, cho tặng, nhận chuyển quyền sử dụng đất, cán bộ hưu trí có hộ khẩu thường trú tại địa phương;...theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 20/2011/ND-CP thì được xem xét miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp theo Nghị quyết số 55/2010/QH12 và Nghị định số 20/2011/NĐ-CP của Chính phủ đối với diện tích đất nông nghiệp trong hạn mức giao đất nông nghiệp.

Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Tây Ninh khẩn trương giải quyết chế độ miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp cho người dân theo đúng quy định của pháp luật.../. *Xét*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC -BTC;
- Vụ PC- TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn